

Bản án số: 55/2021/HSST
Ngày 14/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Xuân Hưng**;

2. Bà **Lê Thị Hải Lộc**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Phượng**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thùy Linh**, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 29/4/2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TBHS-TA ngày 07/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D (tên gọi khác: không có), giới tính: Nam, sinh ngày 01/8/1990 tại Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT: Khu phố V, phường Đ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở: Khu phố B, phường Đ1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1953 và bà Trương Thị H, sinh năm 1958, hiện đều trú tại: Khu phố V, phường Đ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út; có vợ là Bùi Việt H, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2020 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Phân hiệu Đại học H tại Quảng Trị, địa chỉ: Đường Đ2, phường Đ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H

(Theo Giấy ủy quyền ngày 05/3/2021). Vắng mặt (có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bà Phạm Thị Thúy N, sinh năm 1962, địa chỉ: Khu phố M, Phường N, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt (có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bà Trịnh Thị V, sinh năm 1969, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phan Văn H, sinh năm 1981, địa chỉ: 69A D, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1971, địa chỉ: Phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1977, địa chỉ: 182 N, phường T1, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1984, địa chỉ: Khu phố V, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2020, nhận thấy Nguyễn Đình D có nhiều biểu hiện khả nghi nên Công an thành phố Đông Hà đã mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Nguyễn Đình D đã tự nguyện khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân, nên trong khoảng thời gian từ ngày 04/12/2020 đến ngày 07/12/2020, D đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/12/2020, D đi bộ từ phòng trọ của mình ở Kiệt 113 L, thành phố Đông Hà đến Trường Phân hiệu đại học H tại Quảng Trị ở đường Đ2, thuộc khu phố T, phường Đ, thành phố Đông Hà, để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi D trèo qua cổng phụ của trường đối diện với khách sạn N 2, đột nhập vào khu vực của phân hiệu rồi đi bộ đến dãy nhà hiệu bộ, trèo qua cửa thông gió của nhà vệ sinh để vào bên trong. D đi vào tất cả các phòng làm việc và lấy 01 máy ảnh hiệu CANON, màu đen, loại Powershot SX50HS, 01 CPU hiệu ASUS màu đen, kèm 01 bộ nguồn AC ADAPTER hiệu ASUS trong phòng Đào tạo – Khoa học – Công nghệ tại tầng 1 và 01 máy chiếu hiệu Panasonic, model PT LB360, màu trắng trong phòng học số 202 tại tầng 2. Sau đó D để tất cả những tài sản lấy được vào 01 bao tải đã chuẩn bị từ trước rồi trèo ra ngoài, trở về phòng trọ cất giấu. Sáng cùng ngày, D mang số tài sản trên đón xe vào thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tiêu thụ. D bán 01 máy ảnh hiệu CANON và 01 CPU hiệu ASUS kèm 01 bộ nguồn AC ADAPTER hiệu ASUS cho anh Phan Văn H (sinh năm 1981, trú tại 69A D, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế) với giá 3.000.000 đồng. Số tiền trên D đã tiêu xài cá nhân

hết. Riêng máy chiếu do không bán được nên D mang đến Cầu Mới thuộc Phường B, thành phố Đông Hà ném xuống sông.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/12/2020, D đi bộ từ phòng trọ của mình đến trụ sở cũ của Phân hiệu đại học H tại Quảng Trị ở địa chỉ số 133 L, thuộc khu phố M, phường Đ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nhằm mục đích trộm tài sản. D trèo qua hàng rào phía sau rồi đến dãy nhà 03 tầng phía bên phải, nhìn vào Văn phòng dự án Quảng Trị Project Bom (phòng chống mù lòa Hàn Quốc) tại tầng 1 thấy có 01 máy tính xách tay hiệu Dell của bà Phạm Thị Thúy N (sinh năm 1962, trú tại Khu phố M, Phường N, thành phố Đ) để trên bàn làm việc. D dùng búa đập vỡ kính cửa sổ, luồn tay vào mở khóa bên trong rồi trèo vào phòng làm việc, lấy máy tính xách tay ở trên bàn để vào bao tải rồi mang về cất giấu ở phòng trọ. Khoảng 07 giờ cùng ngày, D mang máy tính xách tay vừa lấy được đón xe vào thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tiêu thụ. D đã bán máy tính xách tay trên cho 01 người lái xe ôm là anh Nguyễn Xuân Đ (sinh năm 1971, trú tại phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế) với giá 2.000.000 đồng. Số tiền trên D đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/12/2020, D đón taxi từ phòng trọ đến đường T, thuộc phường Đ, thành phố Đ rồi đi bộ đến khu vực chợ V nhằm ý định trộm cắp tài sản. Đến nơi D phát hiện thấy có Cửa hàng vàng bạc Kim Kiều Vân của bà Trịnh Thị V (sinh năm 1969, trú tại xã T, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị) không người trông giữ nên đã dùng búa mang theo để đục 01 lỗ trên tường phía bên phải của cửa hàng rồi chui vào bên trong. D mở cửa tủ kính lấy nhiều trang sức bằng bạc đã thành phẩm, gồm: 49 chiếc vòng, 33 chiếc nhẫn, 10 chiếc lắc tay, 70 dây chuyền, 02 mặt dây chuyền và 01 đôi hoa tai để vào trong túi áo, rồi chui ra ngoài, trở về phòng trọ để cất giấu. Sáng cùng ngày, D đón xe vào thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tìm nơi tiêu thụ. D đã bán toàn bộ số trang sức trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc L (sinh năm 1977, trú tại phường T1, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế) tại Cửa hàng vàng bạc Ngọc Việt ở chợ Tây Lộc thuộc phường T1, thành phố H với giá 19.200.000 đồng. Số tiền trên D đã tiêu xài cá nhân hết.

****Vật chứng thu giữ:***

- 01 cây búa, dài 35cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn, đường kính 03cm, trên thân cán có ghi số “35”, đầu búa bằng kim loại, màu đen, một đầu vuông, một đầu dẹt, trên búa có nhãn màu trắng ghi “S.X bằng thép đặc biệt đảm bảo độ bền cao”;

- 01 cái đục, bằng kim loại, chiều dài 25cm, đường kính 2,5cm, một đầu được bọc vải hình tròn, đường kính 04cm, có dán băng keo, một đầu dẹt;

- 01 dao Thái Lan, dài 20cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 08cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm;

- 01 đèn pin màu đen – đỏ, có ký hiệu MZX-345, chiều dài đèn pin 13cm, đường kính 04cm;
- 01 túi nhựa màu đỏ sẫm, dài 25cm, rộng 04cm, có ký hiệu “OIL GRASS CUTTER NS.100 MADE IN JAPAN” kèm theo 01 ống nhựa màu trắng, dài 06cm;
- 01 túi bằng vải, màu xanh, trên túi ghi “ ÁO MƯA ĐIỆN HƯƠNG Raincoat Hiquality Áo mưa bít chất liệu NYLIN PVC – SIÊU NHẹ - KHÔNG THẤM NƯỚC”, kích thước 25x25cm;
- 01 bao tải màu đỏ sẫm, kích thước 50 x 100cm;
- 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron, RAM 2048MB, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong; kèm 01 dây sạc;
- 01 máy ảnh hiệu CANON, màu đen, loại Powershot SX50HS, đã qua sử dụng;
- 01 CPU nhãn hiệu ASUS AS D320SF/I36100/500/00/C D320SF-I361000520, màu đen, đã qua sử dụng, kèm 01 bộ nguồn AC ADAPTER hiệu ASUS, model A15-120P1A;
- Trang sức bằng kim loại, màu trắng, đã thành phẩm gồm: 49 chiếc vòng được đánh số từ 01 đến 49; 33 chiếc nhẫn được đánh số từ 50 đến 82; 10 chiếc lắc tay được đánh số từ 83 đến 92; 70 dây chuyền được đánh số từ 93 đến 162; 02 mặt dây chuyền; 01 đôi hoa tai.

Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để truy tìm 01 máy chiếu hiệu Panasonic, model PT LB360, màu trắng bị cáo khai đã ném xuống sông tại Cầu Mới thuộc Phường 3, thành phố Đông Hà nhưng không có kết quả.

Kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 01/02/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá của 01 máy ảnh hiệu CANON, màu đen, loại Powershot SX50HS, đã qua sử dụng là 2.600.000 đồng; trị giá của 01 CPU nhãn hiệu ASUS AS D320SF/I36100/500/00/C D320SF-I361000520, màu đen, kèm 01 bộ nguồn AC ADAPTER hiệu ASUS, model A15-120P1A đã qua sử dụng là 1.480.000 đồng; trị giá của 01 máy chiếu hiệu Panasonic, model PT LB360, màu trắng, đã qua sử dụng là 6.820.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 10.900.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 21/12/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá của 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3551, màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.800.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 12/KLĐG ngày 03/3/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá của 49 chiếc vòng, 33 chiếc nhẫn, 10 chiếc lắc tay, 70 dây chuyền, 02 mặt dây chuyền và 01 đôi hoa tai là 19.255.000 đồng.

Quá trình điều tra, ngày 11/3/2021 cơ quan CSĐT đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ trả lại những tài sản bị chiếm đoạt cho các chủ sở hữu. Người đại diện hợp pháp của Trường Phân hiệu Đại học H tại Quảng Trị không yêu cầu bồi thường đối với 01 máy chiếu hiệu Panasonic đã bị mất.

Cáo trạng số 44/CT-VKSĐH ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Nguyễn Đình D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 16 tháng tù đến 19 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về vật chứng thu giữ: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái búa, 01 bao tải màu đỏ sẫm, 01 cái đục bằng kim loại, 01 dao Thái Lan, 01 đèn pin màu đen – đỏ, 01 túi nhựa màu đỏ sẫm, 01 túi vải màu xanh là tài sản của bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận, bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo làm sai bị cáo xin nhận hình phạt, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về nuôi dạy con cái. Bị cáo xin hứa không bao giờ tái phạm và sẽ cải tạo tốt để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định:

Nguyễn Đình D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên từ ngày 04/12/2020 đến ngày 07/12/2020 đã 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị 32.955.000 đồng. Hành vi của

bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, điều luật quy định khung hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D là thanh niên khỏe mạnh, đang trong độ tuổi lao động, có trình độ, học thức cao nhưng lười lao động, thích hưởng thụ nên chỉ trong khoảng thời gian ngắn từ ngày 04/12/2020 đến ngày 07/12/2020 đã 03 lần chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện, bị hại bà Trịnh Thị V có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; việc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng, chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[4] *Về vật chứng thu giữ*: 01 cái búa, 01 bao tải màu đỏ sẫm, 01 cái đục bằng kim loại, 01 dao Thái Lan, 01 đèn pin màu đen – đỏ, 01 túi nhựa màu đỏ sẫm, 01 túi vải màu xanh là tài sản của bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều đã được nhận lại tài sản, được hoàn trả lại số tiền do mua tài sản từ bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Anh Nguyễn Đình B không yêu cầu Nguyễn Đình D trả lại số tiền 24.200.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Anh Phan Văn H, anh Nguyễn Xuân Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc L là người mua tài sản từ bị cáo nhưng không biết nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình D** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: **Nguyễn Đình D** 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/12/2020.

2. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Tịch thu, tiêu hủy 01 cái búa, 01 cái đục bằng kim loại, 01 dao Thái Lan, 01 đèn pin màu đen – đỏ, 01 túi nhựa màu đỏ sẫm, 01 túi vải màu xanh, 01 bao tải màu đỏ sẫm. Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 09/4/2021.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc: Bị cáo Nguyễn Đình D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hưng

Lê Thị Hải Lộc

Nguyễn Xuân Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hưng

Lê Thị Hải Lộc

Nguyễn Xuân Huyền

